

BỘ XÂY DỰNG  
CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY  
VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /CHHĐTVN-KCHT

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

V/v Truyền thông dự thảo Thông tư ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật công tác nạo vét công trình hàng hải

Kính gửi: Cục Kết cấu hạ tầng xây dựng

Thực hiện Quyết định số 126/QĐ-BXD ngày 29/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2026 của Bộ Xây dựng và Quy chế soạn thảo, ban hành và tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam xin gửi Quý Cục nội dung truyền thông dự thảo Thông tư ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật công tác nạo vét công trình hàng hải (chi tiết gửi kèm theo) để xem xét, tổ chức công tác truyền thông chính sách, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cục trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, KCHT(T.Tuấn);

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

**Nguyễn Đình Việt**

# NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG DỰ THẢO THÔNG TƯ BAN HÀNH ĐỊNH MỨC KINH TẾ - KỸ THUẬT CÔNG TÁC NẠO VẾT CÔNG TRÌNH HÀNG HẢI

(Ban hành kèm theo văn bản số /CHHĐTVN-KCHT ngày / /2026)

## I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH THÔNG TƯ

### 1. Cơ sở chính trị, pháp lý

#### 1.1. Cơ sở chính trị

Việc ban hành Thông tư là cần thiết nhằm cụ thể hóa các chủ trương, đường lối của Đảng về hoàn thiện hệ thống pháp luật, nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực hàng hải.

#### 1.2. Cơ sở pháp lý

- Căn cứ Bộ luật Hàng hải Việt Nam số 95/2015/QH13;
- Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 62/2020/QH14;
- Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;
- Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;
- Căn cứ Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải và các Nghị định sửa đổi, bổ sung; Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hàng hải;
- Căn cứ Nghị định số 33/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;
- Căn cứ Thông tư số 44/2018/TT-BGTVT ngày 03/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật công tác nạo vét công trình hàng hải;
- Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-BXD ngày 01/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam, Quyết định số 152/QĐ-BXD ngày 03/02/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 08/QĐ-BXD ngày 01/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam;
- Căn cứ Quyết định số 706/QĐ-BXD ngày 28/5/2025 của Bộ Xây dựng về ban hành Quy chế soạn thảo, ban hành và tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;
- Căn cứ Quyết định số 126/QĐ-BXD ngày 29/01/2026 của Bộ Xây dựng về ban hành Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2026.

### 2. Cơ sở thực tiễn

Thực hiện quy định tại Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng) đã ban hành Thông tư số 44/2018/TT-BGTVT ngày 03/8/2018 ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật công tác nạo vét công trình hàng hải.

Khoản 51 Điều 1 Luật Xây dựng sửa đổi 2020 (sửa đổi Điều 136 Luật Xây dựng 2014) đã điều chỉnh nội dung quy định về hệ thống định mức xây dựng đối với dự án sử dụng vốn đầu tư công, chủ đầu tư căn cứ quy định về quản lý chi phí, áp dụng hệ thống định mức được ban hành để xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng. Hệ thống định mức xây dựng là công cụ quản lý chi phí, kiểm soát vốn đầu tư công; đồng thời đảm bảo tính thống nhất các mức tiêu hao vật tư, nhân công, máy và thiết bị thi công khác nhau cho cùng một loại công việc.

Thực tiễn, ngành xây dựng luôn chuyển động với sự xuất hiện của các công nghệ thi công hiện đại, máy móc tiên tiến. Các bộ định mức cũ thường trở nên lạc hậu, không còn phản ánh đúng mức hao phí thực tế, đòi hỏi phải ban hành định mức mới để cập nhật kịp thời. Trong lĩnh vực nạo vét hàng hải, các định mức cho công tác vận chuyên đất, cát bằng tàu kéo, sà lan, tàu hút bụng tự hành và công tác nạo vét dưới nước bằng máy đào gầu dây đã được Bộ Xây dựng ban hành tại văn bản số 1776/BXD-VP ngày 16/8/2007 (Tập định mức dự toán xây dựng công trình - Phần xây dựng) (nay là Thông tư 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng); Thông tư số 44/2018/TT-BGTVT ngày 03/8/2018; sửa đổi bổ sung công tác khai thác cát bằng gầu dây, khai thác cát bằng tàu hút... tại Thông tư số 08/2025/TT-BXD ngày 30/5/2025.

Tuy nhiên, theo thời gian các công nghệ thi công nạo vét xuất hiện thêm máy móc và thiết bị thi công mới, phong phú đa dạng hơn các thành phần hao phí đã được công bố tại các thông tư số 44/2018/TT-BGTVT ngày 03/8/2018, Thông tư 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021, cụ thể là sà lan tự hành xả đáy (không sử dụng tàu kéo), tàu hút bụng tự hành và tàu hút phun có nhiều công suất khác nhau; nạo vét bằng gầu dây với dung tích gầu 5m<sup>3</sup>, 8m<sup>3</sup>, 12m<sup>3</sup> và >12m<sup>3</sup>.

Vì vậy, xuất phát từ yêu cầu thực tế và để phục vụ cho công tác quản lý nhà nước cần phải bổ sung sà lan tự hành xả đáy (không sử dụng tàu kéo), tàu hút bụng tự hành và tàu hút phun có nhiều công suất khác nhau để phù hợp với thực tế các thiết bị có tại Việt Nam và đang tham gia các dự án, công trình trong lĩnh vực nạo vét công trình hàng hải.

Xuất phát từ yêu cầu thực tế nêu trên, để phục vụ cho công tác quản lý nhà nước chuyên ngành hàng hải thì cần thiết phải xây dựng Thông tư ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật công tác nạo vét công trình hàng hải.

## **II. NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO THÔNG TƯ**

### **1. Bố cục Thông tư**

a) Dự thảo Thông tư gồm 03 Điều:

- Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này các định mức sau.
- Điều 2. Điều khoản thi hành.
- Điều 3. Tổ chức thực hiện.

b) Định mức dự toán công tác nạo vét công trình hàng hải được trình bày theo nhóm, loại công tác và được mã hóa thống nhất bằng mã hiệu, bao gồm 02 chương:

Chương I: Quy định chung

Chương II: Định mức dự toán công tác nạo vét công trình hàng hải.

Danh mục định mức nạo vét:

ABHH.73000. NẠO VÉT BẰNG TÀU HÚT BỤNG TỰ HÀNH

ABHH.92000. VẬN CHUYỂN ĐẤT, CÁT ĐỒ ĐI 1KM TIẾP THEO NGOÀI 6KM ĐẦU BẰNG TÀU HÚT BỤNG TỰ HÀNH

NVHH.10000. NẠO VÉT DƯỚI NƯỚC BẰNG MÁY ĐÀO GÀU DÂY

SHH.12000. HÚT PHUN HỖN HỢP BÙN, ĐẤT

VCHH.10000. VẬN CHUYỂN ĐẤT, CÁT ĐỒ ĐI BẰNG SÀ LAN TỰ HÀNH XẢ ĐÁY

ABHH.76700. NẠO VÉT BẰNG TÀU HÚT

- Các Phụ lục.

## **2. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

a) Phạm vi điều chỉnh: Định mức kinh tế - kỹ thuật công tác nạo vét công trình hàng hải được xây dựng để thể hiện hao phí lao động, máy và thiết bị thi công để hoàn thành một đơn vị khối lượng công tác từ khâu chuẩn bị đến khâu kết thúc công việc.

b) Đối tượng áp dụng: Thông tư này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài liên quan đến hoạt động nạo vét, duy tu luồng hàng hải, khu nước, vùng nước trong vùng nước cảng biển Việt Nam.

## **3. Nội dung định mức**

### **3.1. Xác định định mức dự toán công tác nạo vét công trình hàng hải**

Căn cứ vào danh mục công tác xây dựng cần xác định định mức, trình tự xác định định mức thực hiện như sau:

Bước 1: Xác định tên, thành phần công việc và đơn vị tính.

a) Mỗi định mức công tác xây dựng phải thể hiện rõ tên, loại công tác, thông số kỹ thuật (nếu có), biện pháp thi công, điều kiện thi công và đơn vị tính của định mức.

b) Thành phần công việc cần thể hiện các bước thực hiện công tác theo quy trình tổ chức thi công xây dựng từ khi chuẩn bị đến khi hoàn thành, phù hợp với điều kiện, biện pháp thi công và phạm vi thực hiện công việc của công tác xây dựng.

Bước 2: Xác định hao phí vật liệu, nhân công và máy thi công.

Việc xác định hao phí vật liệu, nhân công và máy thi công được thực hiện theo hướng dẫn tại khoản 6 Mục I Phụ lục III Thông tư 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021.

Bước 3: Tổng hợp kết quả xác định định mức.

Trên cơ sở hao phí vật liệu, nhân công, máy thi công từng công đoạn, từng bước công việc, tổng hợp định mức theo nhóm, loại công tác hoặc kết cấu xây dựng.

a) Tên công tác; đơn vị tính của định mức; mã hiệu định mức.

- b) Quy định áp dụng.
- c) Thành phần công việc.
- d) Các thành phần hao phí của định mức và trị số định mức.
- đ) Các ghi chú, chỉ dẫn khác (nếu có).

### **3.2. Xác định định mức hao phí làm cơ sở xác định giá ca máy**

*Định mức khấu hao:* theo hướng dẫn tại Thông tư số 45/2013/ TT-BTC ngày 25/4/2013 của Bộ Tài chính về chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định; tham khảo vận dụng một số thiết bị thi công nạo vét có cùng tính năng kỹ thuật nêu tại Mục V Phụ lục V Thông tư 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng.

*Định mức sửa chữa:* vận dụng định mức sửa chữa thiết bị thi công nạo vét có cùng tính năng kỹ thuật nêu tại Mục V Phụ lục V Thông tư 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng do chưa đủ dữ liệu khảo sát thu thập, tổng hợp số liệu về chi phí bảo dưỡng, sửa chữa máy (*số liệu thống kê chi phí bảo dưỡng, sửa chữa máy, các hướng dẫn về bảo dưỡng, sửa chữa máy*) để quy đổi chính xác chi phí bảo dưỡng, sửa chữa máy thành tỷ lệ phần trăm (%) so với nguyên giá máy và phân bổ đều tỷ lệ % chi phí bảo dưỡng, sửa chữa máy theo số năm đời máy.

*Số ca làm việc của máy trong năm (gọi tắt là số ca năm):* vận dụng số ca làm việc trong năm của thiết bị thi công nạo vét có cùng tính năng kỹ thuật nêu tại Mục V Phụ lục V Thông tư 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng do chưa đủ dữ liệu khảo sát thu thập, tổng hợp số liệu về thời gian sử dụng máy trong thực tế từ các hồ sơ, tài liệu liên quan đến thời gian sử dụng máy gồm: nhật ký công trình, báo cáo thống kê định kỳ về thời gian sử dụng máy, các quy định và yêu cầu kỹ thuật về thời gian bảo dưỡng, sửa chữa máy, số liệu thống kê về thời tiết ảnh hưởng đến thời gian làm việc của máy; quy định về thời gian sử dụng và hoạt động cả đời máy trong tài liệu kỹ thuật của máy hoặc do nhà sản xuất máy công bố.

*Định mức tiêu hao năng lượng:* xác định theo số liệu khảo sát nhiên liệu, năng lượng tiêu thụ và thời gian làm việc thực tế của các thiết bị thi công nạo vét.

*Số lượng nhân công điều khiển máy:* theo yêu cầu về số lượng công nhân điều khiển máy, trình độ tay nghề (cấp bậc thợ) quy định tại Thông tư số 39/2019/TT-BGTVT ngày 15/10/2019 của Bộ Giao thông vận tải; và vận dụng số lượng nhân công điều khiển máy của loại máy có cùng tính năng kỹ thuật nêu tại Mục V Phụ lục V Thông tư 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng.

*Định mức chi phí khác:* vận dụng định mức chi phí khác của loại máy có cùng tính năng kỹ thuật nêu tại Mục V Phụ lục V Thông tư 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng.

Dự thảo Thông tư ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật công tác nạo vét công trình hàng hải không bao hàm thủ tục hành chính, không phát sinh thủ tục hành chính./.